

Số: 66/2023/QĐST-HNGĐ

Nga Sơn, ngày 09 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2023, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Tô Thị Gi, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số nhà A, tiểu khu C, TT Nga Sơn, huyện Nga Sơn, Thanh Hóa.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu B, sinh năm 1973

Địa chỉ: Số nhà A, tiểu khu C, TT Nga Sơn, huyện Nga Sơn, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; 213; Khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Tô Thị Gi và anh Nguyễn Hữu B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Tô Thị Gi và anh Nguyễn Hữu B xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn để đoàn tụ được, nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Tô Thị Gi và anh Nguyễn Hữu B xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Kim Ng, sinh ngày 21/02/2019. Ly hôn, chị Gi và

anh B thoả thuận thống nhất giao cháu Nguyễn Kim Ng cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Hiện tại anh B không yêu cầu chị Gi phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh.

Chị Gi có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và nợ chung*: Chị Tô Thị Gi và anh Nguyễn Hữu B xác định vợ chồng có một số tài sản chung và nợ chung, chị Gi và anh B thống nhất, để vợ chồng tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Tô Thị Gi và anh Nguyễn Hữu B thỏa thuận, thống nhất. Chị Gi chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị Gi đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0015201 ngày 12/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn. Trả lại chị Gi 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND TT Ng S, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên

